

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 334/2022/HS-ST
Ngày: 24/11/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Nữ Hạnh Dung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Thâm và ông Nguyễn Đình Cát

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hải Yến - Thư ký TAND TP.V

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Huệ - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 324/2022/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm: Phòng xử án trực tuyến Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V và điểm cầu thành phần: Phòng xử án trực tuyến Trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 451/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1972 tại huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: khối 13, phường C, TP.V, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị N (đã chết); Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: - Ngày 13/04/1998 bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản công dân”, đặc xá ra trại ngày 30/04/2000; - Ngày 24/12/2010 bị TAND TP.V xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 26/04/2016; - Ngày 31/05/2017 bị TAND TP.V xử phạt 28 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ra trại ngày 17/02/2019. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/08/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16/08/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 37P2-4789 sang khu vực thị trấn X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh để tìm mua ma túy đá. Tại đây, L gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch cụ thể) hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng, người này đồng ý bán. L đưa cho người phụ nữ này 500.000 đồng, người này cầm tiền và đưa cho L 01 gói ma túy đá. Sau đó, L đưa ma túy vừa mua được về nhà sử dụng một ít, phần còn lại cất giấu để tiếp tục sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/08/2022, L lấy gói ma túy đá dán ở chìa khóa xe mô tô mang biển kiểm soát 37P2-4789 đi tìm nơi sử dụng. Khi L đi đến khu vực số 16, ngõ 01, đường K, xóm 4, xã H, TP.V, Nghệ An thì bị tổ công tác Công an phường C, TP.V kiểm tra hành chính, phát hiện thu giữ 01 gói nhỏ bên ngoài được dán bằng băng dính màu đen, bên trong được gói bằng bao potylen màu trắng có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 37P2-4789. Người cùng tang vật được dẫn giải về trụ sở Công an phường C, TP.V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết luận giám định số 1100/KL – KTHS(Đ2-MT) ngày 25/08/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn L gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 0,240 gam.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 phong bì thư đựng ma túy thu giữ của Nguyễn Văn L và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 37P2-4789.

Cáo trạng số 334/CT-VKS-TPV ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố Nguyễn Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt Nguyễn Văn L từ 18 tháng – 21 tháng tù. Ngoài ra, đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, không có tranh luận gì. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 18/08/2022, tại khu vực số nhà 16, , ngõ 01, đường K, xóm 4, xã H, TP.V, Nghệ An, Nguyễn Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 0,240g ma túy (Methamphetamine) để sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Như vậy, hành vi mà Nguyễn Văn L thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội.

[2.2] Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, vi phạm các quy định của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, giống nòi, là nguồn gốc gây ra nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm nguy hiểm khác. Bản thân bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất độc hại, Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng, vận chuyển nhưng vẫn liều L thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử nhiều lần nhưng vẫn không lấy đó làm bài học răn mình mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh, tương xứng với tính chất hành vi và mức độ phạm tội để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm gương răn đe những đối tượng khác. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ nghiêm, để bị cáo thấy khoan hồng của pháp luật mà cải tạo, sửa chữa.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[2.4] Trong vụ án này, theo lời khai của Nguyễn Văn L thì số ma túy này L mua của một người phụ nữ ở huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. L không biết lai lịch, địa chỉ của người này nên cơ quan CSĐT Công an TP.V không có cơ sở để xử lý.

[2.6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín bên trong có chứa ma túy thu giữ của Nguyễn Văn L là vật nhà nước cấm tàng trữ. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 37P2-4789 mang tên chị Nguyễn Thị Minh H đã được chị H bán lại cho bị cáo vào đầu năm 2022. Bị cáo sử dụng chiếc xe này làm phương tiện phạm tội do đó cần phải tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

[2.5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS xử phạt Nguyễn Văn L **18** (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/08/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín bên trong có chứa ma túy thu giữ của Nguyễn Văn L. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu bạc, biển kiểm soát 37P2-4789 (Số vật chứng này hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V theo Phiếu nhập kho số NK 2023/24 ngày 02/11/2022).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND TP.V
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS TP.V
- Công an thành phố V
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An
- Bị cáo
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Nữ Hạnh Dung